

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

· QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm là tổ chức thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn phát triển sự nghiệp mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm trong cả nước theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn và hàng năm về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

2. Trình Bộ trưởng ban hành Thông tư hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; các văn bản quy định về quản lý hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, tổ chức trại sáng tác mỹ thuật và nhiếp ảnh tại Việt Nam.

3. Thực hiện quản lý nhà nước về biểu tượng văn hóa quốc gia theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm sau khi được phê duyệt; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin hoạt động quản lý nhà nước về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.



5. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy hoạch ngành mỹ thuật, quy hoạch ngành nhiếp ảnh, quy hoạch ngành triển lãm và quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng quốc gia sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Cấp phép triển lãm mỹ thuật, triển lãm nhiếp ảnh và các triển lãm theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp phép của các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

7. Thu hồi hoặc đề nghị thu hồi giấy phép triển lãm mỹ thuật, triển lãm nhiếp ảnh, giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc và giấy phép các triển lãm khác khi thực hiện không đúng nội dung đã cấp phép, gây hậu quả xấu trong đời sống xã hội và trái với quy định của pháp luật.

8. Quy định việc tổ chức và trực tiếp tổ chức các cuộc thi, liên hoan, triển lãm tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh quy mô quốc gia, quốc tế.

9. Xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

10. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học kỹ thuật - công nghệ trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trình Bộ trưởng các định mức kinh tế - kỹ thuật, quy trình, quy phạm trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

11. Phối hợp xây dựng cơ chế hoạt động của tổ chức dịch vụ công, phí, lệ phí về lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

12. Tổ chức và hướng dẫn việc tổ chức hoạt động giám định về tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh.

13. Giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về nội dung hoạt động của các Hội nghề nghiệp và tổ chức phi chính phủ về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm theo quy định của pháp luật.

14. Sưu tầm các tác phẩm bổ sung cho bộ sưu tập mỹ thuật và nhiếp ảnh của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

15. Đề xuất khen thưởng đối với các đơn vị, cá nhân trong hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm theo quy định của pháp luật.

16. Trình Bộ trưởng ban hành và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thực hiện pháp luật về hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; kiến nghị xử lý các sai phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục;

quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng;

b) Phòng Kế toán, Tài chính;

c) Phòng Mỹ thuật;

d) Phòng Nhiếp ảnh;

đ) Phòng Triển lãm và Mỹ thuật ứng dụng.

3. Tổ chức sự nghiệp trực thuộc:

a) Tạp chí Mỹ thuật và Nhiếp ảnh;

b) Trung tâm Giám định và Triển lãm tác phẩm Mỹ thuật, Nhiếp ảnh.

Cục trưởng Cục Mỹ Thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục; có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, tổ chức trực thuộc; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4149/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VH-TTDL, Sở VH-TT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Hồ sơ nội vụ (100).

